TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK HÀ
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2018/QĐST- HNGĐ

Đăk Hà, ngày 13 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2018/TLST/HNGĐ ngày 22/01/2018, giữa:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Nh. Địa chỉ: Thôn X, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Và anh Phạm Văn Th. Địa chỉ: Thôn B, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân***:*** Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hai đương sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 01 con chung và thỏa thuận như sau: Giao cháu Phạm Văn H - Sinh ngày 12/4/2005 cho chị Nguyễn Thị

Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Phạm Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 144; Khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 4; Điều 6; khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, các đương sự phải chịu, chị Nguyễn Thị Nh thỏa thuận chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị Nh đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số AA/2010/ 0009322 ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Nh đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hường